

vấn nên đã đưa về trụ sở làm việc, cho làm xét nghiệm chất ma túy, kết quả xét nghiệm ma túy là dương tính. Công an xã T lập biên bản vi phạm hành chính. Trong bản tường trình, ông Bùi Nhật K khai nhận có sử dụng ma túy và đã sử dụng ma túy từ năm 2014, hình thức sử dụng là hít. Ông Bùi Nhật K khai có hộ khẩu thường trú tại: Xóm 12, xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An và có đăng ký cư trú tại nhà không số, tổ 103 ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Phiếu trả lời kết quả về tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở xã hội Nhi Xuân xác định ông Bùi Nhật K có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là chất dạng Amphetamin. Đồng thời, tại Phiếu trả lời xác minh Công an xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An xác nhận ông Bùi Nhật K có hộ khẩu thường trú tại: Xóm 12, xã Q, huyện L, tỉnh Nghệ An nhưng thường xuyên vắng mặt, đi đâu làm gì không rõ; Công an xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh đã xác minh tại địa chỉ Nhà không số, tổ 103 ấp Đ, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh không có đương sự Bùi Nhật K đăng ký tạm trú, lưu trú và không sinh sống tại địa phương.

Tại phiên họp, bà Huỳnh Hồng Cúc là người đại diện của cơ quan đề nghị cho rằng ông Bùi Nhật K là người nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định nên thuộc diện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định và đề nghị đưa ông Bùi Nhật K cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 với thời gian từ 12 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu ý kiến cho rằng từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp, Thẩm phán cũng như những người tham gia phiên họp đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, ông Bùi Nhật K thừa nhận mình có sử dụng ma túy nhưng không thừa nhận là người nghiện ma túy.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc đã được thẩm tra tại phiên họp và qua kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của cơ quan đề nghị và của người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H có trụ sở tại địa bàn huyện H nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về thời hiệu: Ngày 12/8/2020, cơ quan Công an phát hiện hành vi vi phạm của ông Bùi Nhật K. Ngày 13/10/2020, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H có Công văn đề nghị Tòa án nhân dân huyện H xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông Bùi Nhật K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là còn thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Về tính hợp pháp của của hồ sơ đề nghị: Xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện

pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Nhật K đã được Công an xã T tiến hành đúng trình tự, thủ tục. Hồ sơ đã được Trưởng phòng Tư pháp huyện H kiểm tra tính pháp lý và Trưởng phòng Lao động thương binh và xã hội huyện H đã có văn bản đề nghị về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Nhật K theo đúng quy định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và mục 2 khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [221/2013/NĐ-CP](#) ngày 30 tháng 12 năm 2013 của chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa ông Bùi Nhật K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Căn cứ kết quả xét nghiệm ma túy và kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy xác định ông Bùi Nhật K có nghiện ma túy, kết quả xác minh của cơ quan Công an thì ông Bùi Nhật K không cư trú tại địa phương và hiện tại không có nơi cư trú ổn định, đã có đủ cơ sở kết luận Bùi Nhật K là người đã thành niên, người nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định, là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và mục 3 khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [221/2013/NĐ-CP](#) ngày 30 tháng 12 năm 2013 của chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về nhân thân, ông Bùi Nhật K không có tiền án, không có tiền sự.

Từ đó cho thấy, đề nghị trên của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H là có căn cứ, đúng pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

Tình trạng sử dụng ma túy hiện nay đang là tệ nạn của xã hội, nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm, gây mất an ninh, trật tự. Người sử dụng ma túy sẽ bị nghiện và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe. Việc đưa ông Bùi Nhật K vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để cắt cơn, giải độc và cai nghiện ma túy là chính sách nhân đạo của pháp luật Việt Nam nhằm tạo điều kiện cho ông Bùi Nhật K là một người bệnh được chữa bệnh, đồng thời học tập phấn đấu để sau này trở thành người tốt hơn, có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Bùi Nhật K, sinh năm 1983.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu là: Cơ sở cai nghiện ma túy số 3

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Ông Bùi Nhật K được quyền khiếu nại, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H được quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện H được quyền kháng nghị đối với Quyết định trong hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H; Công an huyện H; Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 (địa chỉ: Ấp 5, xã An Thái, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương) có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Cơ quan đề nghị;
- Công an huyện H;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện H;
- UBND xã T, huyện H;
- UBND xã Q, huyện L,
tỉnh Nghệ An;
- Cơ sở xã hội Nhị Xuân;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 3;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huy